

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DUYLINK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DUYLINK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUYLINK INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DUYLINK., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110849244

3. Ngày thành lập: 27/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Biệt thự 08-N09A, khu đô thị mới Dịch Vọng, phố Thành Thái, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0838.948777

Fax:

Email: info@duylink.net

Website: duylink.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
5.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi chi tiết: - Sản xuất trò chơi điện tử: video giải trí, cờ, game online...	3240
6.	Hoạt động viễn thông khác chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập Internet - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông Điều 9 Nghị Định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/04/2011	6190
7.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
8.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

9.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng internet, dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; -Các dịch vụ thông tin qua điện thoại -Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	6399
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
11.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;	4773
12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động thương mại điện tử - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
13.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Thiết kế website, phần mềm tin học;	6201
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
16.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Quảng cáo	7310
18.	Điều hành tua du lịch	7912
19.	Đại lý du lịch	7911
20.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
22.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại. (Loại trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420

23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch - Hoạt động môi giới thương mại	7490
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động Tư vấn đầu tư	6619
29.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
30.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
31.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
32.	Bán buôn thực phẩm	4632
33.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
40.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
41.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
42.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ nhận ủy thác mua bán hàng hóa; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Luật Thương mại 2005)	8299
46.	Trồng cây hàng năm khác	0119
47.	Trồng cây ăn quả	0121
48.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
49.	Trồng cây lâu năm khác	0129
50.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
51.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
52.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản (Loại trừ sàn giao dịch bất động sản) (Khoản 2 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023);	6820
54.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Khoản 1 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023); - Kinh doanh dịch vụ bất động sản bao gồm kinh doanh các dịch vụ: quản lý bất động sản (Loại trừ sàn giao dịch bất động sản) (Khoản 2 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023);	6810(Chính)

6. **Vốn điều lệ:** 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 10.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐẶNG GIANG	số 20 Chân Cầm, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	1,000	001075024319	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	1,000		

2	NGUYỄN TÀI TUỆ	tổ dân phố An Đào, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	1,000	030088012785
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	1,000	
3	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	P106, Tập thể thiết bị VTDL, , Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	2,000	025179016210
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	2,000	
4	NGUYỄN THỊ KIM ĐỨC	tổ dân phố 5, , Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	025174000508
			Cổ phần phổ thông	9.600.000	96.000.000.000	96,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	9.600.000	96.000.000.000	96,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

